



CK.0000063977



TRUNG TÂM NGHIÊN CỨU VÀ BẢO TỒN VĂN HOÁ TÍN NGƯỠNG

NGÔ ĐỨC THỊNH

ĐẠO MẪU

TAM PHỦ

TỨ PHỦ

GUYÊN
C LIỆU

97



NHÀ XUẤT BẢN DÂN TRÍ

Đạo mẫu

TAM PHỦ, TỨ PHỦ

NGÔ ĐỨC THỊNH

Đạo mẫu

TAM PHỦ, TỬ PHỦ

NHÀ XUẤT BẢN DÂN TRÍ

Chương 1

TỪ THỜ NỮ THẦN, MẪU THẦN ĐẾN MẪU TAM PHỦ, TỨ PHỦ

Trong tín ngưỡng của người Việt Nam và của một số dân tộc anh em, việc tôn thờ Nữ thần, thờ Mẫu thần là một hiện tượng khá phổ biến và có căn cỗi lịch sử và xã hội sâu xa. Tuy đều là sự tôn sùng các thần linh nữ tính, nhưng giữa thờ Nữ thần với thờ Mẫu thần và Mẫu Tam phủ, Tứ phủ không hoàn toàn đồng nhất.

Trong chương này, chúng tôi muốn xem xét những cơ sở xã hội và lịch sử nào đã tạo điều kiện cho sự tồn tại một cách mạnh mẽ và dai dẳng các tục thờ cúng trên, xem xét những tương đồng và khác biệt giữa thờ Nữ thần với thờ Mẫu thần và Mẫu Tam phủ, Tứ phủ; cũng như việc thờ Mẫu trong bối cảnh chung của tín ngưỡng dân dã ở làng quê Việt Nam.

I. TÔN THỜ NỮ THẦN

Ở nước ta chưa có ai thống kê một cách đầy đủ các Nữ thần được nhân dân tôn vinh và thờ cúng. Tuy vậy, ta không ngần ngại khi cho rằng việc thờ cúng này có từ rất lâu đời và khá phổ biến trong dân chúng. Có lẽ cuốn sưu tập đầu tiên về các vị thần Nữ là sách *Các Nữ thần Việt Nam* của Đỗ Thị Hảo và Mai Thị Ngọc Chúc. Các tác giả đã giới thiệu sơ lược huyền thoại và thần tích 75 vị Nữ thần tiêu biểu của nước ta⁽¹⁾. Sau này, còn có nhiều tác giả khác đã để thời gian sưu tầm và biên soạn các cuốn sách về nữ thần ở Việt Nam.

Đây là công việc rất đáng hoan nghênh, tuy khá nhiều các Nữ thần còn chưa được đề cập đến. Người xưa cũng đã từng tập hợp các vị Tiên có nguồn gốc thuần Việt, trong tổng số 27 vị thì đã có 14 vị là *Tiên Nữ*⁽²⁾. Để có con số đối chiếu giữa nam thần và nữ thần, ta có thể viện dẫn tới tập sách *Di tích lịch sử văn hoá Việt Nam* mới xuất bản của Viện Hán Nôm. Trong đó 1000 di tích văn hoá, thì đã có tới 250 di tích thờ cúng các vị thần hay danh nhân là nữ⁽³⁾. Nếu kể riêng tổ sư các ngành nghề ở nước ta thôi, thì cũng có thể lọc ra không ít các tổ nghề là nữ⁽⁴⁾.

(1) Đỗ Thị Hảo, Mai Thị Ngọc Chúc, *Các nữ thần ở Việt Nam*, NXB. Phụ nữ, H., 1984.

(2) Thanh Hoà Tử, Hội chân biên, sách chữ Hán, in 1847 (năm Thiệu Trị thứ bảy).

(3) Viện Hán Nôm. *Di tích lịch sử văn hoá Việt Nam*. H., NXB. KHXH. 1991.

(4) Vũ Ngọc Khánh. *Lược truyền thần tổ của các ngành nghề*. H., NXB. KHXH. 1991.

Ở Phủ Dầy, nơi thờ Thánh Mẫu Liễu Hạnh ta cũng thấy các di vết của tục thờ Nữ thần. Toàn huyện Vụ Bản hiện có 20 di tích thờ cúng các Nữ thần từ thời Hai Bà Trưng đến các triều đại phong kiến sau này. Xung quanh Phủ Dầy người ta cũng đã thống kê được hàng chục đền miếu thờ các Nữ thần⁽¹⁾.

Nếu đi vào phía Nam của đất nước, nhất là Trung và Nam Trung Bộ, Nam Bộ thì việc thờ nữ thần còn phổ biến hơn nhiều, trong đó các bà Thiên Ya Na, Pô Inư Nugar, Bà Chúa Ngọc, Bà Ngũ Hành, Bà Chúa Xứ, Bà Đen, Thiên Hậu, Bà Hoả, Bà Thủy... là các vị nữ thần được người dân tôn sùng ở khắp nơi. Nếu như ở miền Bắc việc thờ các vị nữ thần này ít khi thấy ở trong khuôn viên ngôi nhà ở, thì ở Nam Bộ Bà Chúa Xứ không chỉ được thờ ở khắp các thôn ấp, còn được phối thờ ngay trong ban thờ của gia đình.

Trong vốn huyền thoại và truyền thuyết của các dân tộc, ta thấy phần đáng kể dành cho các Nữ thần. Để tạo lập vũ trụ có công của Nữ thần Mặt Trời và Nữ thần Mặt Trăng, các Bà đã soi sáng và sưởi ấm cho mặt đất thưở chỉ có bùn, nước và bóng tối. Huyền thoại Bà Nữ Oa cùng Ông Tứ Tượng đội đá vá trời, xây núi, khơi sông, mà trong một cuộc thi tài bà Nữ Oa đã chứng tỏ được sức mạnh của mình nên đã giành chiến thắng. Tạo ra mây,

(1) Trần Đăng Ngọc. *Giá trị nghệ thuật quần thể kiến trúc Phủ Dầy*; và Bùi Văn Tam. *Nghi lễ hội Phủ Dầy*. Báo cáo khoa học trong Hội thảo Mẫu Liễu tại Hà Nội, 1992.

mưa, sấm, chớp, gió bão là các Nữ thần: *Pháp Vân, Pháp Vũ, Pháp Lôi, Pháp Điện*, (*Tứ Pháp*, có nơi còn có *Pháp Phong*). Các yếu tố mang tính bản thể của vũ trụ cũng được dân gian gán cho nữ tính, đó là *Bà Thủy, Bà Thổ, Bà Hoả, Bà Kim, Bà Mộc*, gọi chung là *bà Ngũ Hành*.

Ở đây rõ ràng là người xưa đã khoác cho tự nhiên, vũ trụ thuộc tính nữ, mang tính *sản sinh, tồn trữ và che chở*. Suy cho cùng, việc tôn thờ nữ thần chẳng qua chỉ là cách nhân thần hoá và tôn sùng lực lượng tự nhiên mà thôi.

Còn khi cần tìm kiếm biểu tượng cho đất nước, quê hương, xứ sở thì dân gian cũng viện đến các Bà Mẹ, các Nữ thần: *Pô Inư Nương - Bà mẹ Xứ sở Chăm, Nữ thần Đất, Mụ Giạ*, vị nữ thần có sức mạnh chạy thi để vạch định biên giới cho quốc gia Việt - Lào. Sinh thành ra dân tộc Việt Nam có *Mẹ Âu Cơ, Bố Lạc Long*, đẻ một trăm trứng sinh thành trăm người con. Tổ tiên các dân tộc Thái, Khơ Mú cũng là do Bà Mẹ sinh ra quả bầu trong đó chứa tổ tiên của các dân tộc. Bà Mẹ thủy tổ của người Tày là *Mẹ Hoa (Mẹ Boóc)*, là chủ cây hoa có quả vàng, quả bạc, ban phát cho ai quả vàng thì sinh con trai, quả bạc thì sinh con gái. Còn với người Dao, nhiều dân tộc ở Tây Nguyên thì thủy tổ của họ là con cháu sinh ra từ người phụ nữ và con chó thần...

Các Bà Mẹ cũng là các vị thần sáng tạo ra văn hoá và các giá trị văn hoá, là tổ sư của nhiều ngành nghề truyền thống: *Mẹ Lúa, Mẹ Mía, Mẹ Lửa...* Mẹ Âu Cơ là tổ sư nghề nông tang; các Nữ thần là tổ sư các nghề dệt,